

**PHỤ LỤC 1****LỊCH TUYỂN SINH ĐẠI HỌC; TUYỂN SINH CAO ĐẲNG NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON  
NĂM 2021***(Kèm theo Công văn số: /sGDĐT-GDTrH ngày /04/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

<b>TT</b>	<b>Nội dung công tác</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị tham gia</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1.	- Tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh; nhập thông tin ĐKDT, ĐKXT đợt 1 của thí sinh vào CSDL của Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT; - Thí sinh đăng kí nguyện vọng xét tuyển đợt 1 theo phương thức trực tuyến;	Sở GDĐT, Điểm thu nhận hồ sơ	Các đối tượng dự thi THPT, đăng ký xét tuyển	Từ ngày 27/4 đến 17 giờ ngày 11/5; Thí sinh đăng ký nguyện vọng XT trực tuyến từ ngày 27/4 đến 17 giờ 00 ngày 16/5
2.	Tải dữ liệu thí sinh ĐKXT từ Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT để tham khảo	CSĐT	Vụ GDĐH Cục CNTT	Từ ngày 20/5 đến ngày 25/5
3.	Gửi Hồ sơ xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển về sở GDĐT	Thí sinh	Sở GDĐT	Trước ngày 30/5
4.	Gửi Hồ sơ xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển đến các CSĐT	Sở GDĐT	CSĐT	Trước ngày 10/6
5.	Tập huấn Quy chế tuyển sinh	Vụ GDĐH	Cục QLCL, Lãnh đạo và cán bộ tuyển sinh các CSĐT, Các sở GDĐT	Dự kiến trước ngày 15/6
6.	Tổ chức xét tuyển thẳng thí sinh theo quy định, cập nhật danh sách trúng tuyển vào cơ sở dữ liệu của Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT và gửi kết quả xét tuyển thẳng cho các sở GDĐT để thông báo cho thí sinh	CSĐT	Thí sinh Sở GDĐT	Trước 17 giờ 00 ngày 28/7
7.	Thí sinh trúng tuyển thẳng gửi Hồ sơ và xác nhận nhập học tại các CSĐT	Thí sinh	CSĐT	Trước 17 giờ 00 ngày 10/8
8.	Báo cáo kết quả xét tuyển thẳng	CSĐT	Vụ GDĐH	Trước 17 giờ 00 ngày 15/8
9.	Cập nhật vào CSDL của Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT kết quả sơ tuyển, kết quả thi đánh giá năng lực chuyên biệt, chứng chỉ ngoại ngữ (nếu có) kết quả thi các môn năng khiếu (nếu có)	CSĐT	Vụ GDĐH Cục CNTT	Trước ngày 10/8 đối với xét tuyển đợt 1 và trước các đợt xét tuyển bổ sung do CSĐT quy định

10.	Bộ GDĐT công bố ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào khối ngành đào tạo giáo viên, khối ngành sức khỏe	Vụ GDĐH	Cục QLCL, Vụ GDTH, Vụ GDTX, Thanh tra, Vụ Pháp chế, Cục Nhà giáo và QLCSGD, Các CSĐT	Trước 17 giờ 00 ngày 3/8
11.	Điều chỉnh, công bố mức điểm nhận hồ sơ xét tuyển trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT và trang thông tin điện tử của CSĐT	CSĐT	Vụ GDĐH	Trước 17 giờ 00 ngày 5/8
12.	Thực hiện điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT (thí sinh chỉ được điều chỉnh theo phương thức trực tuyến). Thí sinh điều chỉnh sai sót liên quan đến ưu tiên đối tượng, khu vực (thực hiện bằng phiếu và nộp tại điểm thu nhận hồ sơ)	Thí sinh, Điểm thu nhận hồ sơ	Vụ GDĐH Cục CNTT Sở GDĐT	Từ ngày 7/8 đến 17 giờ 00 ngày 17/8
13.	Hoàn thành việc cập nhật thông tin về điều chỉnh sai sót của tất cả thí sinh vào CSDL của Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT	Sở GDĐT, Điểm thu nhận hồ sơ	Thí sinh	Trước 17 giờ 00 Ngày 19/8
14.	Thực hiện quy trình xét tuyển đợt 1 theo Quy chế tuyển sinh	CSĐT	Vụ GDĐH, Cục CNTT, Cục QLCL, Vụ GDTH, Vụ GDTX	Từ ngày 20/8 đến 17 giờ 00 ngày 22/8
15.	Công bố kết quả trúng tuyển đợt 1	CSĐT	Vụ GDĐH	trước 17 giờ 00 ngày 23/8
16.	Xác nhận nhập học đợt 1	Thí sinh CSĐT	Vụ GDĐH	Trước 17 giờ 00 ngày 1/9 (tính theo dấu bưu điện)
17.	Cập nhật thông tin thí sinh xác nhận nhập học vào CSDL của Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT	CSĐT	Vụ GDĐH Cục CNTT	Trước 17 giờ 00 Ngày 7/9
18.	Xét tuyển bổ sung (các CSĐT chủ động công bố lịch tuyển sinh bổ sung trước 15 ngày so với ngày xét tuyển)	CSĐT	Vụ GDĐH Cục CNTT Vụ GDTH	Dự kiến từ ngày 8/9
19.	Xét tuyển các đợt tiếp theo và cập nhật danh sách thí sinh trúng tuyển và nhập học theo quy định	CSĐT	Vụ GDĐH Cục CNTT	Từ tháng 8 đến tháng 12/2021
20.	Báo cáo kết quả tuyển sinh năm 2021	CSĐT	Vụ GDĐH	Trước ngày 31/12/2021

**PHỤ LỤC 2**

**PHIẾU ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG NGUYỆN VỌNG ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC;  
CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN VÀ ĐIỀU CHỈNH SAI SÓT THÔNG TIN THÍ SINH  
(gồm 2 mẫu phiếu)**

(Kèm theo Công văn số: /SGDDT-GDTrH ngày /04/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

SỞ GDĐT:.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

MÃ SỐ: □□

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

PHIẾU SỐ 1  
(Nơi tiếp nhận lưu)

SỐ PHIẾU:

**PHIẾU ĐIỀU CHỈNH KHU VỰC ƯU TIÊN, ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN, SỐ NGUYỆN VỌNG  
ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN**

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

.....Giới (Nữ ghi 1, Nam ghi 0) □

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh

(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu)

ngày

tháng

năm

3. Số CMND/Căn cước CD  
(hồ sơ đăng ký dự thi)

4. Số báo danh (trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT)

5. Số điện thoại (hồ sơ đăng ký dự thi) .....

6. Địa chỉ Email: .....

**B. THÔNG TIN DÙNG ĐỂ XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN**

7. Đề nghị điều chỉnh  
chế độ ưu tiên:

*Khu vực ưu tiên  
tuyển sinh:*

*Đối tượng ưu tiên  
sinh:*

8. Số nguyện vọng đăng kí ban đầu:

Bằng chữ: .....

9. Số nguyện vọng điều chỉnh tăng:

Bằng chữ: .....

10. Tổng số nguyện vọng sau điều chỉnh:

Bằng chữ: .....

**C. CAM ĐOAN VÀ XÁC NHẬN**

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Ngày tháng năm 20.....

**NƠI NHẬN ĐĂNG KÝ DỰ THI**  
(Đại diện ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ngày tháng năm 2021

**Chữ ký của thí sinh**

**PHIẾU ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG NGUYỆN VỌNG ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC;  
CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN VÀ ĐIỀU CHỈNH SAI SÓT THÔNG TIN THÍ SINH**

(gồm 2 mẫu phiếu)

(Kèm theo Công văn số: /SGDDĐT-GDTrH ngày /04/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

SỞ GDĐT:.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

MÃ SỐ: □□

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHIẾU SỐ 2  
(Thí sinh lưu)

SỐ PHIẾU:

**PHIẾU ĐIỀU CHỈNH KHU VỰC ƯU TIÊN, ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN, SỐ NGUYỆN VỌNG  
ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN**

**B. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. **Họ, chữ đệm và tên của thí sinh** (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

.....Giới (Nữ ghi 1, Nam ghi 0) □

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh

□	□
---	---

□	□
---	---

□	□
---	---

(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu)

ngày

tháng

năm

3. Số CMND/Căn cước CD

□	□	□
---	---	---

□	□	□
---	---	---

□	□	□
---	---	---

□	□	□
---	---	---

(hồ sơ đăng ký dự thi)

4. Số báo danh (trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT)

□	□	□	□	□	□	□	□
---	---	---	---	---	---	---	---

5. Số điện thoại (hồ sơ đăng ký dự thi) .....

6. Địa chỉ Email: .....

**B. THÔNG TIN DÙNG ĐỂ XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN**

7. Đề nghị điều chỉnh chế  
độ ưu tiên:

□
---

Khu vực ưu tiên  
tuyển sinh:

□
---

Đối tượng ưu tiên tuyển  
sinh:

□
---

8. Số nguyện vọng đăng kí ban đầu:

□
---

Bằng chữ: .....

9. Số nguyện vọng điều chỉnh tăng:

□
---

Bằng chữ: .....

10. Tổng số nguyện vọng sau điều chỉnh:

□
---

Bằng chữ: .....

**C. CAM ĐOAN VÀ XÁC NHẬN**

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Ngày tháng năm 20.....

**NƠI NHẬN ĐĂNG KÝ DỰ THI**

(Đại diện ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ngày tháng năm 2021

**Chữ ký của thí sinh**

**HƯỚNG DẪN ĐIỀN THÔNG TIN VÀO PHIẾU ĐIỀU CHỈNH KHU VỰC ƯU TIÊN,  
ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN, SỐ NGUYỆN VỌNG ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC; CAO  
ĐẲNG NGÀNH GDMN**

Thông tin điều chỉnh ĐKXT được khai trên 02 phiếu (Phiếu số 1 Nơi tiếp nhận lưu, Phiếu số 2 Thí sinh lưu).

1. Phần **THÔNG TIN CÁ NHÂN**: Cần ghi chính xác và thống nhất với thông tin trong Phiếu đăng ký dự thi kỳ thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển vào đại học; cao đẳng.
2. Mục 7: "Đề nghị điều chỉnh chế độ ưu tiên": Nếu thí sinh có sửa "Khu vực ưu tiên tuyển sinh" hoặc "Đối tượng ưu tiên tuyển sinh" thì đánh dấu X vào ô "Đề nghị điều chỉnh chế độ ưu tiên", đồng thời nếu điều chỉnh ưu tiên khu vực thì trong mục "Khu vực ưu tiên tuyển sinh" điền một trong các mã KV1, KV2-NT, KV2 hoặc KV3 tương ứng với khu vực ưu tiên của thí sinh được hưởng; nếu điều chỉnh ưu tiên đối tượng thì trong mục "Đối tượng ưu tiên tuyển sinh" điền một trong các ký hiệu từ 01 đến 07 tương ứng với đối tượng ưu tiên của thí sinh được hưởng. Nếu không thuộc đối tượng ưu tiên thì để trống). Thí sinh phải nộp các minh chứng để được hưởng các chế độ ưu tiên theo quy định.
3. Mục 8, 9, 10: Nếu thí sinh tăng thêm nguyện vọng so với ban đầu thì nhập thông tin vào các mục này, đồng thời nộp lệ phí đối với số nguyện vọng tăng thêm cho điểm tiếp nhận. Điểm tiếp nhận nhập số nguyện vọng tăng thêm lên hệ thống, sau đó thí sinh vào hệ thống để tự đăng ký xét tuyển trực tuyến.

**PHỤ LỤC 3**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THẮNG  
VÀO ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN NĂM 2021**

(Kèm theo Công văn số: /SGDDĐT-GDTrH ngày /04/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

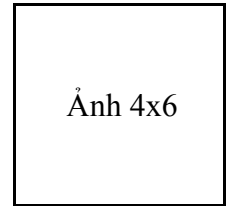
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THẮNG  
VÀO ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN NĂM 2021**  
(Sử dụng cho thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo quy định  
tại các điểm a, b, c, d, đ, e, khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh)



Ảnh 4x6

**1. Họ và tên thí sinh** (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... (nữ ghi 1, nam ghi 0) **Giới**

**2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh**

--	--

--	--

--	--

(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu)

ngày

tháng

năm

**3. Số CMND** (như hồ sơ đăng ký dự thi)

--	--	--

--	--	--

--	--	--

--	--	--

**4. Điện thoại** (như hồ sơ đăng ký dự thi): ..... **Email:** .....

**5. Nơi sinh** (tỉnh, thành phố): .....

**6. Năm tốt nghiệp THPT** .....

**7. Năm đoạt giải:** .....

**8. Môn đoạt giải, loại giải, huy chương**

--	--

*Môn đoạt giải*

*Loại giải, loại huy chương*

**9. Trong đội tuyển Olympic khu vực và quốc tế năm ..... môn: .....**

**10. Đăng ký xét tuyển thẳng vào CSĐT/ngành học:**

Số TT	Mã CSĐT (chữ in hoa)	Mã ngành/Nhóm ngành	Tên ngành/Nhóm ngành
1			
2			
3			
4			

5			
...			
...			
...			
...			
...			

**11. Địa chỉ báo tin:** .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp 12 CSĐT .....đã khai đúng sự thật.

*Ngày ..... tháng..... năm 2021*

**Chữ ký của thí sinh**

*Ngày ..... tháng..... năm 2021*

**Hiệu trưởng**  
(Ký tên, đóng dấu)

**PHỤ LỤC 4**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG VÀO ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN 2021**  
(Kèm theo Công văn số: /SGDDĐT-GDTrH ngày /04/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG VÀO ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN NĂM 2021**

(Sử dụng cho thí sinh thuộc diện xét tuyển thăng theo quy định tại các điểm i, khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh)

Ảnh 4x6

**1. Họ và tên thí sinh** (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... (nữ ghi 1, nam ghi 0) **Giới**

**2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh**

--	--

--	--

--	--

(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu)

ngày

tháng

năm

**3. Số CMND** (như hồ sơ đăng ký dự thi)

--	--	--

--	--	--

--	--	--

--	--	--

**4. Điện thoại** (như hồ sơ đăng ký dự thi): ..... **Email:** .....

**5. Hộ khẩu thường trú** (Ghi rõ xã, huyện, tỉnh) .....

**6. Dân tộc:** .....

**7. Nơi học THPT hoặc tương đương:**

- Năm lớp 10: .....

- Năm lớp 11: .....

- Năm lớp 12: .....

**8. Năm tốt nghiệp THPT:** .....

**9. Học lực:** Năm lớp 10: .....; Năm lớp 11: .....; Năm lớp 12: .....

**10. Đăng ký xét tuyển thăng vào CSĐT/ngành học:**

Số TT	Mã CSĐT (chữ in hoa)	Mã ngành/Nhóm ngành	Tên ngành/Nhóm ngành
1			
2			
3			



4			
5			
...			
...			
...			
...			

**11. Địa chỉ báo tin:** .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học  
sinh lớp 12 CSĐT .....đã  
khai đúng sự thật.

*Ngày ..... tháng..... năm 2021*

**Chữ ký của thí sinh**

*Ngày ..... tháng..... năm 2021*

**Hiệu trưởng**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

**PHỤ LỤC 5**  
**PHIẾU ĐĂNG KÝ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN VÀO**  
**ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN 2021**

(Kèm theo Công văn số: /SGDDĐT-GDTrH ngày /04/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN**  
**VÀO ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN 2021**

Ảnh 4x6

**1. Họ và tên thí sinh** (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... (nữ ghi 1, nam ghi 0) **Giới**

**2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh**

(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu)

ngày

tháng

năm

**3. Số CMND** (như hồ sơ đăng ký dự thi)

**4. Điện thoại** (như hồ sơ đăng ký dự thi): ..... **Email:** .....

**5. Nơi sinh** (ghi tỉnh, thành phố) .....

**6. Môn đoạt giải:** ..... **Loại giải, huy chương:** .....

**7. Năm đoạt giải** .....

**8. Năm tốt nghiệp THPT** .....

**9. Đăng ký ưu tiên xét tuyển** (như hồ sơ đăng ký dự thi):

Số TT	Mã CSĐT (chữ in hoa)	Mã ngành/Nhóm ngành	Tên ngành/Nhóm ngành
1			
2			
3			
...			

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp  
12 CSĐT ..... đã khai đúng sự thật.

Ngày ..... tháng ..... năm 2021

**Chữ ký của thí sinh**

Ngày ..... tháng ..... năm 2021

**Hiệu trưởng**  
(Ký tên, đóng dấu)

**PHỤ LỤC 6****BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

-----

**DANH SÁCH NGÀNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC  
THÍ SINH ĐĂNG KÝ HỌC THEO MÔN ĐOẠT GIẢI HỌC SINH GIỎI***(Kèm theo Công văn số: /SGDDĐT-GDTrH ngày /04/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

<b>Số TT</b>	<b>Tên môn thi học sinh giỏi</b>	<b>Tên ngành đào tạo</b>	<b>Mã ngành</b>
1	Toán	Sư phạm Toán học (*)	7140209
		Toán học (*)	7460101
		Toán ứng dụng (*)	7460112
		Toán cơ (*)	7460115
		Thống kê	7460201
2	Vật lí	Sư phạm Vật lí (*)	7140211
		Vật lí học (*)	7440102
		Thiên văn học	7440101
		Vật lí kỹ thuật (*)	7520401
		Vật lý nguyên tử và hạt nhân (*)	7440106
3	Hóa học	Sư phạm Hóa học (*)	7140212
		Hóa học (*)	7440112
		Công nghệ kỹ thuật Hóa học (*)	7510401
		Công nghệ thực phẩm	7540101
		Kỹ thuật Hóa học (*)	7520301
		Dược học	7720201
		Khoa học môi CSĐT	7440301
4	Sinh học	Sư phạm Sinh học (*)	7140213
		Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp	7140215
		Sinh học (*)	7420101

		Công nghệ sinh học (*)	7420201
		Kỹ thuật sinh học (*)	7420202
		Sinh học ứng dụng (*)	7420203
		Y khoa	7720101
		Y học cổ truyền	7720115
		Răng-Hàm-Mặt	7720501
		Y học dự phòng	7720110
		Điều dưỡng	7720301
		Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601
		Kỹ thuật hình ảnh y học	7720602
		Kỹ thuật phục hồi chức năng	7720603
		Y tế công cộng	7720701
		Dinh dưỡng	7720401
		Kỹ thuật phục hình răng	7720502
		Khoa học môi CSĐT	7440301
		Khoa học cây trồng	7620110
		Chăn nuôi	7620105
		Lâm học	7620201
		Lâm nghiệp đô thị	7620202
		Lâm sinh	7620205
		Quản lý tài nguyên rừng	7620211
		Nuôi trồng thủy sản	7620301
5	Ngữ văn	Su phạm Ngữ văn (*)	7140217
		Tiếng Việt và văn hóa Việt Nam	7220101
		Sáng tác văn học (*)	7220110
		Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam	7220112

		Việt Nam học	7310630
		Văn học (*)	7229030
		Văn hóa học	7229040
		Báo chí (*)	7320101
		Ngôn ngữ học (*)	7229020
		Thông tin - thư viện	7320201
		Quản lý thông tin	7320205
6	Lịch sử	Sư phạm Lịch sử (*)	7140218
		Lịch sử (*)	7229010
		Bảo tàng học	7320305
		Nhân học	7310302
		Lưu trữ học	7320303
7	Địa lí	Sư phạm Địa lí (*)	7140219
		Địa lí học (*)	7310501
		Bản đồ học	7440212
		Địa chất học	7440201
		Địa lý tự nhiên kỹ thuật (*)	7440217
		Thủy văn học	7440224
		Quốc tế học	7310601
		Đông phương học	7310608
		Hải dương học	7440228
8	Tin học	Sư phạm Tin học (*)	7140210
		Khoa học máy tính (*)	7480101
		Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu (*)	7480102
		Kỹ thuật phần mềm (*)	7480103
		Hệ thống thông tin (*)	7480104

		Công nghệ thông tin (*)	7480201
		Công nghệ kỹ thuật máy tính (*)	7480108
9	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh (*)	7140231
		Ngôn ngữ Anh (*)	7220201
		Quốc tế học	7310601
		Đông phương học	7310608
		Ngôn ngữ học	7229020
10	Tiếng Nga	Sư phạm Tiếng Nga (*)	7140232
		Ngôn ngữ Nga (*)	7220202
		Quốc tế học	7310601
		Đông phương học	7310608
		Ngôn ngữ học	7229020
11	Tiếng Trung Quốc	Sư phạm tiếng Trung Quốc (*)	7140234
		Trung Quốc học (*)	7310612
		Ngôn ngữ Trung Quốc (*)	7220204
		Hán nôm	7220104
		Quốc tế học	7310601
		Đông phương học	7310608
		Ngôn ngữ học	7229020
12	Tiếng Pháp	Sư phạm Tiếng Pháp (*)	7140233
		Ngôn ngữ Pháp (*)	7220203
		Quốc tế học	7310601
		Đông phương học	7310608
		Ngôn ngữ học	7229020

Ghi chú: - Những ngành có đánh dấu (\*) là ngành đúng;

- Các ngành còn lại là ngành gần.

**PHỤ LỤC 7**

**MẪU DANH SÁCH THÍ SINH ĐOẠT GIẢI QUỐC GIA, QUỐC TẾ ĐĂNG KÝ TUYỂN THĂNG ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN NĂM .....**

(Kèm theo Công văn số: /SGDDT-GDTrH ngày /04/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TÊN ĐƠN VỊ**  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

....., ngày tháng năm 2021

**Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo**

**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN QUỐC GIA DỰ THI OLYMPIC QUỐC TẾ NĂM 2021 VÀ THÍ SINH ĐOẠT GIẢI HỌC SINH GIỎI QUỐC GIA ĐĂNG KÝ TUYỂN THĂNG ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN 2021**

Số TT	Họ và Tên	Số CMND	Giới tính	Ngày sinh	Năm tốt nghiệp THPT	Đăng ký xét tuyển thăng		Năm đoạt giải	Môn đoạt giải	Loại giải, huy chương	Tham dự kì thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic Quốc tế môn	Ghi chú
						Ký hiệu CSĐT	Mã ngành					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
01	Nguyễn Văn A		X		.....	BKA	.....		Toán học	HC vàng	Toán	

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)

**PHỤ LỤC 8**

**MẪU DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ CUỘC THI KHOA HỌC KỸ THUẬT QUỐC TẾ VÀ THÍ SINH ĐOẠT GIẢI CUỘC THI KHOA HỌC KỸ THUẬT CẤP QUỐC GIA ĐĂNG KÝ TUYỂN THĂNG VÀO ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN NĂM 20..**

(Kèm theo Công văn số: /SGDDT-GDDH ngày /04/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TÊN ĐƠN VỊ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

....., ngày tháng năm 2021

**Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo**

**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ CUỘC THI KHOA HỌC KỸ THUẬT QUỐC TẾ VÀ THÍ SINH ĐOẠT GIẢI CUỘC THI KHOA HỌC KỸ THUẬT CẤP QUỐC GIA ĐĂNG KÝ TUYỂN THĂNG VÀO ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN NĂM 2021**

Số TT	Họ và Tên	Số CMND	Giới tính	Ngày sinh	Năm tốt nghiệp THPT	Đăng ký xét tuyển thăng		Năm đoạt giải	Lĩnh vực đoạt giải	Loại giải, huy chương	Tham dự cuộc thi khoa học kỹ thuật Quốc tế lĩnh vực	Ghi chú
						Ký hiệu CSĐT	Mã ngành					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
01	Nguyễn Văn X.		X		.....	BKA	....		Khoa học môi trường CSĐT	HC vàng	Toán	

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)



## PHỤ LỤC 9

### MẪU DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG VÀO ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN NĂM 2021

(Kèm theo Công văn số: /SGDDĐT-GDDH ngày /04/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TÊN ĐƠN VỊ

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

....., ngày tháng năm 2021

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo

### DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG VÀO ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN NĂM 2021 (30a)

Số TT	Họ và Tên	Số CMND	Giới tính	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Năm tốt nghiệp THPT	Đăng ký xét tuyển thặng		Mã tỉnh và mã CSĐT nơi học THPT hoặc tương đương			Học lực			Ghi chú
							Ký hiệu CSĐT	Mã ngành	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
01	Trần Thị T		X			.....	XDA								

NGƯỜI LẬP BIỂU  
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
(Ký tên, đóng dấu)

#### Ghi chú:

- Danh sách này gửi về CSĐT thí sinh đăng ký xét tuyển.
- Danh sách này lập đối với thí sinh có hộ khẩu thường trú tại các huyện nghèo theo Nghị quyết 30a của Chính phủ và 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam bộ.

**PHỤ LỤC 10**

**MẪU DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN NĂM 2021**

(Kèm theo Công văn số: /SGDDT-GDDH ngày /04/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TÊN ĐƠN VỊ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

....., ngày tháng năm 2021

**Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo**

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN NĂM 2021**

Số TT	Họ và Tên	Số CMND	Giới tính	Ngày sinh	Năm tốt nghiệp THPT	Đăng ký ưu tiên xét tuyển		Năm đoạt giải	Môn đoạt giải	Loại giải, huy chương	Ghi chú
						Ký hiệu CSĐT	Mã ngành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
01	Nguyễn Văn X.	X			.....	BKA	.....		Toán	HC vàng	

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)